

Số: 171/BC-SKHCHN

Quảng Trị, ngày 15 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Thường trực và Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao

Thực hiện Công văn số 5400/UBND-TH ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Thường trực và Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ 24, BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVI về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020 (Kết luận số 230-KL/TU ngày 04/12/2019)

Thực hiện Kết luận của Tỉnh ủy số 230/KL-TU ngày 04/12/2019 về kế hoạch phát triển KT-XH năm 2020, trên cơ sở Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển KT-XH năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ đã cụ thể hóa bằng Chương trình công tác trọng tâm năm 2020 (Quyết định số 371/QĐ-SKHCHN ngày 31/12/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ) và xây dựng các kế hoạch để thực hiện.

Năm 2020, Sở KH&CN đã tích cực triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và phát triển KH&CN trên các lĩnh vực, phục vụ có hiệu quả kinh tế - xã hội địa phương. Các nhiệm vụ ứng dụng, chuyển giao công nghệ được triển khai thực hiện mang lại kết quả nổi bật. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN đã tiến hành có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới phục vụ phát triển một số sản phẩm chủ lực, tiềm năng của tỉnh. Tiếp tục ứng dụng công nghệ sinh học trong chế biến sâu các sản phẩm đặc sản tỉnh Quảng Trị, nhiều sản phẩm ứng dụng KH&CN đã sản xuất thành công phục vụ tốt việc thương mại hóa. Công tác xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản, sản phẩm truyền thống của tỉnh có những bước tiến mạnh. Công tác quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm của tỉnh sau khi được bảo hộ được chú trọng. Hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng đã tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích phát triển các dịch vụ thử nghiệm, kiểm định... tạo niềm tin cho người tiêu dùng đối với chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ. Công tác hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp nâng cao chất lượng, tạo thuận lợi đề thương mại hóa sản phẩm. Công tác kiểm tra, phối hợp kiểm tra, thanh tra về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa góp phần quan trọng đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng trong đo lường, chất lượng, góp phần vào việc ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng và không rõ nguồn gốc xuất xứ. Công tác cải

cách hành chính được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi thực hiện các dịch vụ công.

Nhằm tổng kết, đánh giá kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư “Về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Sở đã tham mưu trình Tỉnh ủy Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho giai đoạn tới.

2. Kết quả thực hiện Cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020.

Thực hiện Cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ đã sớm xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và triển khai nhiều giải pháp thực hiện. Các nội dung cam kết đều tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2020 hướng đến mục tiêu đổi mới và phát triển KH&CN, đưa KH&CN trở thành yếu tố then chốt nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đến nay, các nội dung nhiệm vụ cam kết với Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoàn thành đúng tiến độ, có nhiệm vụ đạt chất lượng khá cao.

- Nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trên các lĩnh vực:

Sở Khoa học và Công nghệ đã tích cực triển khai công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống. Thông qua đó đã góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nâng cao đời sống, phát triển sản xuất, phục vụ tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, khoa học kỹ thuật và công nghệ, Sở đã tập trung triển khai các dự án sản xuất thử nghiệm, các dự án KH&CN về phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, tiềm năng, có triển vọng, tập trung ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao, công nghệ mới¹. Năm 2020, Sở tiếp tục triển khai

¹ Đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong nuôi cá chình lồng tại Quảng Trị” đã chuyển giao cho các hộ hệ thống lồng nuôi cá chình bằng nhựa HDPE, 150 con giống cá chình hoa với trọng lượng trung bình 150g/con, máy chế biến thức ăn, thức ăn và chế phẩm sinh học bổ sung, tổ chức tập huấn về thiết kế lồng nuôi và kỹ thuật nuôi cá cho các hộ dân; hiện tại, tỷ lệ sống của cá đạt 99% so với trên 80% theo cách nuôi truyền thống; dự kiến cá sẽ đạt trọng lượng 1.5kg/con trong 18 tháng, rút ngắn 6 tháng so với cách nuôi trước đây. Đề tài “Ứng dụng công nghệ sản xuất và sử dụng chế phẩm Probiotic bổ sung thức ăn nuôi trồng thủy sản phù hợp tại tỉnh Quảng Trị” đã hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm probiotic có cơ sở khoa học, phù hợp điều kiện Quảng Trị; hoàn thành sản phẩm chế phẩm probiotic bổ sung thức ăn nuôi trồng thủy sản giúp tôm tăng sức đề kháng, hạn chế được dịch bệnh, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế; sản phẩm đã được Tổng Cục thủy sản – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cấp phép lưu hành. Đề tài “Nghiên cứu, khảo nghiệm tập đoàn giống lúa mới ngắn ngày, chất lượng cao và phục tráng giống lúa HC95” đã điều tra hiện trạng sản xuất lúa tại Quảng Trị, khảo nghiệm chọn lọc giống lúa thuần mới với 7 giống mới N26, LTH31, BQ, TL12, TBR279, BĐR07, ĐT100 và giống HT1 làm giống đối chứng so sánh; thực hiện khảo nghiệm sản xuất trên diện rộng ở hai huyện trọng điểm lúa của tỉnh là huyện Gio Linh, Triệu Phong; thực hiện phục tráng chọn dòng giống lúa HC95 tại Trại giống lúa Vĩnh Thủy. Các giống tham gia khảo nghiệm có thời gian sinh trưởng ngắn, phù hợp sản xuất 2 vụ/năm. Năng suất của các giống ổn định qua vụ Hè Thu 2018 và Đông Xuân

có hiệu quả 05 dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi nhằm tập trung phát triển các cây, con chủ lực, tiềm năng của tỉnh và hỗ trợ tích cực cho người dân vùng ven biển phát triển sản xuất, ổn định đời sống sau sự cố môi trường biển. Dự án “*Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong chăn nuôi bò nhằm chuyển đổi sinh kế cho người dân ở vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển tỉnh Quảng Trị*”: đến nay đã hoàn thành nghiệm thu cấp tỉnh và đang chuẩn bị trình Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức nghiệm thu cấp Quốc gia². Các dự án “*Ứng dụng công nghệ sản xuất giống nấm dạng dịch thể, phục vụ nuôi trồng, chế biến nấm theo chuỗi giá trị cho người dân vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển và miền núi tỉnh Quảng Trị*”³; “*Xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản xuất hoa lan hồ điệp, hoa lily tại Quảng Trị*”⁴; “*Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất lạc an toàn theo VietGAHP tại tỉnh Quảng Trị*”⁵; “*Xây dựng mô hình chăn nuôi gà thịt trang trại tiêu chuẩn VietGAHP theo chuỗi giá trị tại vùng cát tỉnh Quảng Trị*”⁶ được triển khai theo tiến độ.

Trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, đã tập trung hoàn thành công trình “*Địa chí Quảng Trị*”. Đây là một công trình khoa học xã hội nhân văn lớn của tỉnh, sẽ là một cuốn “bách khoa thư” về con người, lịch sử, kinh tế, văn hóa, xã hội của vùng đất Quảng Trị, phục vụ có hiệu quả cho người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy trên nhiều lĩnh vực khoa học, văn hóa cũng như những người làm công tác quản lý ở Trung ương và địa phương; công trình Địa chí Quảng Trị đã được UBND tỉnh đưa vào kế hoạch xuất bản. Nhiều đề tài đề xuất được giải pháp, chính sách hữu ích cho Lãnh đạo tỉnh và các ngành, địa phương

2018-2019, đạt từ 57 tạ/ha - 66 tạ/ha. Đặc biệt các giống N26; ĐT100; BQ thể hiện tính ổn định, khả năng chống chịu sâu bệnh, cho năng suất và chất lượng gạo phù hợp nhu cầu của người dân. Phục tráng chọn dòng HC95 cho thấy dòng HC95 qua chọn lọc giữ được các đặc trưng, đặc tính của giống, chọn ra những dòng sạch sâu bệnh, gạo dẻo có mùi thơm, đạt tiêu chuẩn hạt Siêu nguyên chủng phục vụ cho sản xuất trên địa bàn tỉnh...

² Sau hai năm triển khai, dự án đã tiếp nhận và chuyển giao thành công 7 quy trình chăn nuôi bò cho cán bộ kỹ thuật và người dân; trồng cỏ cao sản ở vùng cát ven biển làm thức ăn cho bò có chất lượng tốt; sử dụng chế phẩm sinh học chế biến rơm rạ, ủ chua thức ăn thô xanh làm thức ăn cho bò; đào tạo được đội ngũ cán bộ cơ sở nắm được vững quy trình chăn nuôi bò; tập huấn cho người dân kỹ thuật về chăn nuôi. 48 hộ tham gia với 144 bò cái lai, trong đó đã phối giống 92 con, bê lai ra đời 47 con; hơn 3,6 ha cỏ trồng năng suất đạt 160 -200 tấn/ha; lượng rơm rạ được xử lý đạt trên 100 tấn; thức ăn xanh được ủ chua 200 m³. 100% chuồng trại được nâng cấp, sửa chữa hoặc xây mới. Đã tiếp nhận và ứng dụng đầy đủ, đảm bảo các quy trình công nghệ. Bò sinh trưởng và phát triển tốt, bê lai có ngoại hình đẹp, khối lượng sơ sinh cao. 100% người dân tham gia dự án thay đổi phương thức chăn nuôi.

³ Đã xây dựng mô hình sản xuất giống nấm dịch thể cấp I, cấp II và cấp III (nấm sò, nấm mộc nhĩ, nấm linh chi, nấm Sò đùi gà) với hệ sợi đồng đều, đẹp, lượng sinh khối dày, đồng nhất; xây dựng nhà nuôi trồng nấm diện tích 100 m² và cấp bịch nấm cho 75 hộ dân với số lượng gần 700.000 bịch phôi các loại; hình thành mô hình sơ chế, chế biến nấm và sản xuất được 110 kg sản phẩm bảo vệ sức khỏe linh chi hoà tan được kiểm nghiệm công bố chất lượng.

⁴ Đã tiếp nhận và làm chủ được quy trình công nghệ nuôi cấy mô lan Hồ điệp trong phòng thí nghiệm, quy trình công nghệ ra ngôi vườn ươm cây hoa lan Hồ điệp trong nhà lưới hiện đại và đang tiếp nhận quy trình công nghệ trồng, chăm sóc hoa lan Hồ điệp thương phẩm trong nhà lưới hiện đại. Triển khai thực hiện mô hình trồng hoa lan Hồ điệp (25.000 cây); mô hình hoa Lily (2.000 cây); mô hình sản xuất cây giống lan Hồ điệp nuôi cấy mô (ra ngôi được 2.600 cây).

⁵ Đã tiếp nhận các quy trình công nghệ sản xuất hạt giống, thâm canh cây lạc sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAHP, chế biến và bảo quản lạc sau thu hoạch, dự án đến nay đang tiến hành triển khai mô hình sản xuất 10 ha lạc năng suất cao, 02 ha lạc giống xác nhận.

⁶ Đã tiếp nhận các quy trình công nghệ chăm sóc nuôi dưỡng gà Ri lai nuôi thịt an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn VietGAHP và quy trình kỹ thuật nuôi giun quế làm thức ăn bổ sung trong chăn nuôi gà.

trong các lĩnh vực đời sống văn hóa tinh thần, xúc tiến thương mại sản phẩm, giải quyết việc làm. Tiêu biểu như “*Nghiên cứu xây dựng mô hình kết nối cung - cầu hàng hóa hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế*”⁷; “*Phát huy những phẩm chất tốt đẹp của con người Quảng Trị trong thời kỳ hội nhập và phát triển*”⁸; “*Nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể các điệu hò trên đất Quảng Trị*”⁹ ...

Thực hiện Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025, năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho 36 đối tượng/dự án với tổng kinh phí 1.129 triệu đồng. Như vậy, cho đến nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu cấp kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh cho 48 đối tượng/dự án với tổng kinh phí 1.587,160 triệu đồng. Qua thực hiện đã thiết thực hỗ trợ nhiều doanh nghiệp bứt phá vươn lên tiếp cận thành tựu KH&CN tiên tiến; đổi mới công nghệ, thiết bị nâng cao chất lượng, giá trị, gia tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa.

- *Nhiệm vụ tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình sản xuất nông nghiệp và dược liệu ứng dụng công nghệ cao tại Trạm nghiên cứu Ứng dụng Bắc Hướng Hóa:*

Tại Trạm nghiên cứu Ứng dụng Bắc Hướng Hóa, Sở tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình sản xuất nông nghiệp và dược liệu ứng dụng công nghệ cao. Hiện nay, Trạm được đầu tư các phòng thí nghiệm công nghệ sinh học và hệ thống nhà kính hiện đại ứng dụng công nghệ 4.0 để theo dõi, giám sát, điều khiển từ xa quá trình sản xuất và vận hành hệ thống, áp dụng thành công khoa học kỹ thuật để triển khai các mô hình sản xuất nông nghiệp và dược liệu ứng dụng công nghệ cao. Tiêu biểu, Sở đang triển khai mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản xuất các cây lá cảnh (10 loại cây) có giá trị kinh tế cao, có khả năng thích nghi với tiểu vùng khí hậu Bắc Hướng Hóa; ứng dụng thành công quy trình trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch và bảo quản Dâu

⁷ Đề tài đã đánh giá thực trạng, đề xuất các giải pháp thực hiện kết nối cung cầu sản phẩm công nghiệp nông thôn, nông nghiệp sạch của hội viên, phụ nữ phù hợp, có tính khả thi. Thông qua đề tài đã xây dựng thí điểm 03 mô hình kết nối cung cầu sản phẩm nhằm giới thiệu, nâng cao kết nối cung cầu giữa người bán và người mua các sản phẩm nông nghiệp sạch của hội viên, phụ nữ bước đầu góp phần giải quyết đầu ra cho một số sản phẩm của địa phương, thúc đẩy hội viên phụ nữ sản xuất, tiêu dùng sạch, an toàn và hình thành mạng lưới kết nối, quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm; 01 mô hình xây dựng và quảng bá và thương mại sản phẩm thông qua mạng xã hội, từ đó, thúc đẩy việc đưa các sản phẩm sản xuất an toàn của hội viên, phụ nữ đến với người tiêu dùng.

⁸ Đề tài đã xác định 6 phẩm chất nổi trội, đặc trưng của con người Quảng Trị. Cùng với những phẩm chất tốt đẹp, đề tài cũng nêu một số biểu hiện còn hạn chế đằng sau 6 phẩm chất tốt đẹp của con người Quảng Trị. Từ đó đề xuất các giải pháp nhằm khắc phục và từng bước bồi đắp, hình thành những phẩm chất mới của con người Quảng Trị trong thời kì hội nhập và phát triển.

⁹ Đề tài hướng đến mục tiêu nghiên cứu, thống kê, phân tích đánh giá giá trị các điệu hò đã từng tồn tại và phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trên cơ sở hai điệu hò chính Hò Mái dẫy và Hò Giã gạo. Đồng thời, định hướng việc bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể này trong cộng đồng, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân; phục vụ giáo dục và hỗ trợ phát triển thương mại du lịch; hướng đến trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia...

tây (*Fragaria*) trên giá thể theo hướng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại vùng Bắc Hướng Hóa tạo sản phẩm có chất lượng cao; triển khai có hiệu quả mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản xuất Cà chua cherry siêu ngọt với diện tích 1.000m², quy mô 2.600 cây; tiếp nhận, làm chủ quy trình công nghệ và sản xuất thử nghiệm Đông trùng hạ thảo trực tiếp trên ký chủ nhộng tằm tươi; triển khai mô hình sản xuất hoa lyly, Lan Hồ Điệp trong nhà kính ứng dụng công nghệ hiện đại, khép kín, hệ thống giám sát và điều khiển từ xa các thông số bên trong nhà kính giúp chủ động hoàn toàn trong khâu chăm sóc hoa... Sau khi thu hoạch sản phẩm thử nghiệm các loại hoa, quả, dược liệu tại Trạm Nghiên cứu, Ứng dụng KH&CN Bắc Hướng Hóa, qua việc giới thiệu sản phẩm đối với một số bộ phận khách hàng, bước đầu được thị trường trong tỉnh đón nhận.

Trong thời gian tới, tại vùng Bắc Hướng Hóa, Sở sẽ triển khai thêm nhiều công trình, đề tài KH&CN ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và đời sống. Tiêu biểu như: Đề tài “*Nghiên cứu nhân giống và trồng thử nghiệm cây Lan Kim Tuyến (*Anoectochilus sp*) tại vùng Bắc Hướng Hóa*” sẽ tiến hành khảo sát đánh giá điều kiện đất đai, khí hậu, vùng phân bố cây lan kim tuyến trong tự nhiên tại vùng Bắc Hướng Hóa; hoàn thiện quy trình nhân giống, trồng và chăm sóc lan Kim tuyến phù hợp điều kiện sinh thái tại địa phương nhằm góp phần bảo tồn và phát triển cây dược liệu quý hiếm đang có nguy cơ bị tuyệt chủng trong tự nhiên. Đề tài “*Nghiên cứu nhân giống và trồng thử nghiệm cây Vanilla trong nhà lưới theo hướng VietGap tại thôn Quyết Tâm, xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa*” sẽ tiếp nhận công nghệ, thực nghiệm các biện pháp kỹ thuật áp dụng để xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây Vanilla trong nhà lưới theo hướng VietGAP để đánh giá khả năng thích nghi; khả năng sinh trưởng, phát triển và hiệu quả kinh tế của cây Vanila trên địa bàn tỉnh. Đây sẽ là mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, gắn với chế biến thành sản phẩm hàng hóa có chất lượng và giá trị cao, nhằm đảm bảo tính bền vững trong sản xuất nông nghiệp, vừa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và hướng đến xuất khẩu, nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường. Đồng thời, nhằm đảm bảo cơ sở trồng thử nghiệm các loại dược liệu công nghệ cao; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển các loại cây dược liệu mới, góp phần quan trọng trong việc nghiên cứu và phát triển vùng nguyên liệu, trong thời gian tới, Sở sẽ triển khai *Công trình Nhà lưới trồng thử nghiệm cây dược liệu công nghệ cao* trong khuôn viên Trạm Nghiên cứu, ứng dụng KH&CN Bắc Hướng Hóa.

- *Nhiệm vụ triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh:*

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/08/2020 về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Để triển khai Kế hoạch của Tỉnh ủy, Sở đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai

thực hiện kế hoạch 190-KH/TU ngày 12/08/2020 của Tỉnh ủy và đã tổ chức hội thảo lấy ý kiến của các đơn vị liên quan để hoàn chỉnh trình UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện.

- *Nhiệm vụ hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp xác lập, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp theo yêu cầu; xây dựng và phát triển các hoạt động hỗ trợ chỉ dẫn địa lý, xây dựng thương hiệu và dịch vụ KH&CN*

Nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 01/06/2020 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tích cực đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng và phát triển thương hiệu, góp phần nâng cao chất lượng, danh tiếng của các sản phẩm nổi tiếng, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Năm 2020, Sở đã hướng dẫn cho 07 tổ chức/cá nhân lập thủ tục đăng ký nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ; trình và đề nghị UBND tỉnh đồng ý và gửi văn bản cho Cục Sở hữu trí tuệ cho phép sử dụng tên địa danh để xác lập nhãn hiệu tập thể¹⁰.

Thông qua triển khai các đề tài, dự án KH&CN, Sở đã hỗ trợ xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu cho nhiều sản phẩm đặc thù của địa phương. Đề tài *“Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Rượu men lá Ba Nang, nhãn hiệu chứng nhận Nước mắm Cửa Việt”* đã tiến hành hỗ trợ quản lý và phát triển nhãn hiệu thông qua việc xây dựng hệ thống, công cụ quản lý nhãn hiệu; triển khai thí điểm mô hình quản lý, khai thác nhãn hiệu; hỗ trợ xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa...góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ. Đề tài *“Xác lập quyền chỉ dẫn địa lý “Chè vàng Quảng Trị” cho các sản phẩm chè vàng của tỉnh Quảng Trị”* hướng đến mục tiêu xây dựng Chỉ dẫn địa lý “Chè vàng Quảng Trị” nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng, tạo dựng uy tín cho sản phẩm chè vàng của tỉnh Quảng Trị trên thị trường, góp phần ổn định và nâng cao đời sống của người sản xuất một số sản phẩm chè vàng tại tỉnh Quảng Trị. Dự án *“Quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Nước nắm Mỹ Thủy”* đã hình thành được hệ thống các tiêu chí để chứng nhận cho sản phẩm được xác định kèm theo cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc xác định các tiêu chí đó; mô hình tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận được tổ chức, củng cố và hoàn thiện; hệ thống các văn bản về quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và kiểm soát chất lượng sản phẩm được ban hành và triển khai trên thực tế; hệ

¹⁰ Sử dụng tên địa danh “An Lư” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Sen An Lư ; sử dụng địa danh “Thượng Phước” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Bưởi, thanh trà Thượng Phước ; sử dụng địa danh “Triệu Phước” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Gạo huyết rồng Triệu Phước ; sử dụng địa danh “Đại An Khê” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Bánh tét mặt trăng Đại An Khê ; sử dụng địa danh “Phù Lư” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Bánh bèo, bánh ướt Phù Lư ; sử dụng địa danh “Triệu Phước” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Rong câu Triệu Phước ; sử dụng địa danh “Thượng Trạch” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Bún Thượng Trạch; sử dụng địa danh “Vân Tường” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Ôi Vân Tường; sử dụng địa danh “Diên Sanh” để đăng ký nhãn hiệu chứng nhận Gạo Diên Sanh ; sử dụng đại danh “Vĩnh Thủy” để đăng ký nhãn hiệu tập thể Bưởi da xanh Vĩnh Thủy và Thanh long Vĩnh Thủy .

thống các phương tiện quảng bá nhãn hiệu chứng nhận được triển khai và áp dụng.

3. Kết quả thực hiện Thông báo kết luận số 797-TB/TU ngày 04/4/2020 Kết luận Thường trực Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19

Thông qua các văn bản chỉ đạo điều hành và Công Thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở đã tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và chấp hành nghiêm túc Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của địa phương về công tác phòng, chống dịch Covid-19; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động, nêu cao tinh thần “chống dịch như chống giặc”, chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa.

Để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch covid-19, Sở Khoa học và Công nghệ đã đẩy mạnh thực hiện một số chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ. Tiêu biểu như: Hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2025 theo Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh; Triển khai các hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng, giúp các doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các nguồn lực để sản xuất sản phẩm đạt chất lượng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh thông qua việc nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm của các doanh nghiệp theo Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ “về phê duyệt chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”; Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng lực sản xuất; Hỗ trợ doanh nghiệp vay vốn ưu đãi từ Quỹ Phát triển KH&CN tỉnh; hướng dẫn triển khai ưu đãi tín dụng đối với doanh nghiệp KH&CN./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Thắng

